

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƠN THÀNH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 196/2020/QĐST-HNGĐ

Chơn Thành, ngày 26 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 237/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995;

Cùng địa chỉ: xã M, huyện C, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị D và anh H có 01 con chung tên Nguyễn Gia I, sinh ngày 21/8/2015. Thống nhất giao con cho anh H trực tiếp nuôi con, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị D phải chịu số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004419, quyền số 0089 ngày 28/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn

Thành, tỉnh Bình Phước. Còn lại hoàn trả cho chị D số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí.

*Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND xã M;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trương Quốc Khánh**